TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **76**/2025/QĐ-PT	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Anh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tiến Dũng

Ông Nguyễn Ngọc Tài

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Phùng Thị Lan - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Tại quyết định đình chỉ giải quyết vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 158/2024/QĐST-KDTM ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã căn cứ vào điểm e khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án kinh doanh thương mại về việc "Tranh chấp hợp đồng thi công", giữa:

Nguyên đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xây dựng và Thương mại Q; địa chỉ: đường số J, phường Đ, thành phố Đ, Thành phố M;

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông H, sinh năm 1983 và bà T, sinh năm 1987; là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền 29/11/2023).

Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn T; địa chỉ: Đường C, phường K, Quận A, Thành phố M; địa chỉ tống đạt: đường Z, phường B, thành phố Đ, Thành phố M;

Người đại diện hợp pháp: Bà TH, sinh năm 1975; là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 01/7/2024).

Tại đơn kháng cáo ngày 08 tháng 8 năm 2024 của ông L là người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xây dựng và Thương mại Q với lý do sau:

- Các hóa đơn giá trị gia tăng mà nguyên đơn đã xuất cho bị đơn đã được nguyên đơn khai báo thuế nên thuộc quyền sở hữu của nguyên đơn. Theo Điều 155 của Bộ luật Dân sự 2015 thì *"Không áp dụng thời hiệu khởi kiện trong*

trường hợp: Yêu cầu bảo vệ quyền sở hữu, trừ trường hợp Bộ luật này, luật khác có liên quan quy định".

- Tại Biên bản hòa giải ngày 03/7/2024, phía bị đơn đã đề nghị hỗ trợ cho nguyên đơn số tiền 38.342.887 đồng (giá trị theo hóa đơn giá trị gia tăng số 0000070 ngày 06/9/2016 mà nguyên đơn đã xuất cho bị đơn). Việc này đồng nghĩa với việc bị đơn thừa nhận một phần nghĩa vụ với nguyên đơn. Do đó, thời hiệu được bắt đầu lại theo quy định tại Điều 157 của Bộ luật Dân sự 2015.

XÉT THẤY:

[1] Ngày 30/7/2024, Tòa án nhân dân Quận 1 ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm tại phiên tòa sơ thẩm số 158/2024/QĐST-KDTM. Ngày 08/8/2024, nguyên đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xây dựng và Thương mại Q kháng cáo quyết định trên. Đơn kháng cáo của nguyên đơn trong thời hạn quy định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về thẩm quyền: Theo đơn khởi kiện, nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán tiền nợ theo hợp đồng thi công; bị đơn có trụ sở tại Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Xét đây là tranh chấp hợp đồng thi công phát sinh trong lĩnh vực kinh doanh, thương mại giữa hai pháp nhân có đăng ký kinh doanh với nhau và có mục đích lợi nhuận nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 1 theo quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Xét kháng cáo của nguyên đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xây dựng và Thương mại Q:

[3.1] Căn cứ vào sự thừa nhận của các bên có cơ sở để xác định, Công ty Trách nhiệm hữu hạn T (Công ty T) và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xây dựng và Thương mại Q (Công ty Q) có giao kết "Hợp đồng thi công xây dựng" số 47/2015/HĐLT-TQ ngày 03/12/2015 về việc thi công chống thấm cho công trình Vinhomes Central Park – The Park 1 tại địa điểm 720A đường Điện Biên Phủ, Phường 22, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; giá trị hợp đồng tạm tính là 1.208.039.661 đồng; giá trị tạm ứng là 20%, tương đương với 241.607.932 đồng.

Công ty Q đã nhận tạm ứng số tiền 241.607.932 đồng và thực hiện một phần hợp đồng đến tháng 9/2016 thì ngưng không thi công nữa. Công ty Q cho rằng đã xuất 03 hóa đơn giá trị gia tăng với tổng giá trị là 331.890.593 đồng (các hóa đơn số 0000640 ngày 24/12/2015 trị giá 241.607.932 đồng, số 000008 ngày 10/6/2016 trị giá 51.939.774 đồng và số 0000070 ngày 06/9/2016 trị giá 38.342.887 đồng) tương ứng với phần công việc mà Công ty Q đã thực hiện. Tuy nhiên, Công ty T chỉ mới thanh toán 02 đợt với tổng số tiền 293.547.706 đồng, còn nợ lại số tiền 96.911.814 đồng nên Công ty T phải có nghĩa vụ thanh toán khoản tiền này.

[3.2] Công ty T xác nhận chỉ nhận được 02 hóa đơn giá trị gia tăng số 000008 ngày 10/6/2016 trị giá 51.939.774 đồng và số 0000070 ngày 06/9/2016 trị giá 38.342.887 đồng. Việc Công ty Q tự ý ngừng thi công, không hoàn tất hồ sơ quyết toán đã gây thiệt hại cho Công ty T. Mặt khác, công trình đã hoàn thành từ năm 2017, suốt khoảng thời gian từ năm 2017 đến thời điểm nguyên đơn Công ty Q khởi kiện ngày 29/11/2023 là 06 năm nhưng Công ty Q không liên hệ, không gửi hồ sơ thanh toán và không gửi hồ sơ quyết toán. Do đó, Công ty T đề nghị Tòa án áp dụng thời hiệu, đình chỉ giải quyết vụ án.

[3.3] Xét lời khai của các bên đương sự đều xác nhận Công ty Q đã thực hiện một phần Hợp đồng thi công xây dựng số 47/2015/HĐLT-TQ ngày 03/12/2015 và ngưng thi công từ tháng 9/2016.

Theo Điều 319 của Luật Thương mại quy định: "*Thời hiệu khởi kiện áp dụng đối với các tranh chấp thương mại là hai năm, kể từ thời điểm quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm...*"

Theo khoản 3 Điều 150 của Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: "*Thời hiệu khởi kiện là thời hạn mà chủ thể được quyền khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án dân sự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm; nếu thời hạn đó kết thúc thì mất quyền khởi kiện.*".

Tại Điều 5.2 Hợp đồng thi công xây dựng số 47/2015/HĐLT-TQ quy định:

"*Thời hạn thanh toán: Trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Bên B giao đủ hồ sơ hợp lệ cho Bên A, gồm:*

1) Bảng xác nhận khối lượng hoàn thành giữa các bên (Giám sát kỹ thuật, cán bộ QS / Chỉ huy trưởng / Phó công trình của Bên A và Bên B cùng ký chấp thuận);

2) Bảng tính giá trị thực hiện của Bên B;

3) Giấy đề nghị thanh toán;

4) Hóa đơn VAT.

Căn cứ vào Hóa đơn giá trị gia tăng ngày 06/9/2015, Thư đề nghị thanh toán ngày 06/9/2016 của Công ty Q thì Công ty Q buộc phải biết quyền và lợi ích của mình bị xâm phạm vào từ tháng 9/2016. Như vậy, Công ty Q nộp đơn khởi kiện vào ngày 05/12/2023 là đã quá thời hạn khởi kiện 02 năm theo quy định tại Điều 319 của Luật Thương mại.

Công ty Q kháng cáo cho rằng thời hiệu khởi kiện đã được tái lập theo quy định tại khoản 1 Điều 157 của Bộ luật Dân sự 2015 từ ngày các bên hòa giải tại Tòa án theo Biên bản hòa giải ngày 03/7/2024 do Công ty T thừa nhận một phần nghĩa vụ. Tuy nhiên, căn cứ nội dung biên bản giải không thành trên thì Công ty T xác định chỉ đề nghị hỗ trợ cho Công ty Q số tiền 38.342.887 đồng chứ không phải thực hiện nghĩa vụ tại hợp đồng, trong trường hợp Công ty Q không đồng ý thì yêu cầu Tòa án áp dụng thời hiệu, đình chỉ giải quyết vụ án. Như vậy đây là khoản tiền mà phía Công ty T đề xuất hỗ trợ cho Công ty Q chứ không phải thừa

nhận một phần nghĩa vụ, do đó, đây không phải là căn cứ để bắt đầu lại thời hiệu khởi kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật Dân sự 2015. Cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án tại phiên tòa do tranh chấp hợp đồng thi công theo Đơn khởi kiện ngày 29/11/2023 của Công ty Q đã hết thời hiệu khởi kiện và bị đơn Công ty T đưa ra yêu cầu áp dụng thời hiệu trước khi Tòa án ra bản án là có căn cứ nên kháng cáo của Công ty Q là không có cơ sở để chấp nhận.

[4] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị không chấp nhận kháng cáo của Công ty Q, giữ nguyên quyết định đình chỉ sơ thẩm là phù hợp với nhận định của Hội đồng phiên họp nên chấp nhận.

[5] Về án phí:

- Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty Q được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

- Án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm: Công ty Q phải chịu là 2.000.000 đồng do kháng cáo không được chấp nhận.

Căn cứ vào Điều 314 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xây dựng và Thương mại Q. Giữ nguyên quyết định đình chỉ số 158/2024/QĐST-KDTM ngày 30/7/2024 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 03/2024/TLST-KDTM ngày 03 tháng 01 năm 2024 về việc "tranh chấp hợp đồng thi công", giữa:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Q; địa chỉ: đường số J, phường Đ, thành phố Đ, Thành phố M.

- Bị đơn: Công ty TNHH T; địa chỉ: Đường C, phường K, Quận A, Thành phố M. Địa chỉ liên lạc: Số đường Z, phường B, thành phố Đ, Thành phố M.

1.2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Về quyền khởi kiện: Đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án, nếu việc khởi kiện vụ án sau không có gì khác với vụ án trước về nguyên đơn, bị đơn và quan hệ pháp luật có tranh chấp.

Về án phí: Trả lại cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xây dựng và Thương mại Q số tiền tạm ứng án phí 4.171.854 đồng đã nộp biên lai thu số 0035994 ngày 03/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xây dựng và Thương mại Q phải chịu án phí phúc thẩm là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007028 ngày 19/8/2024 của Chi cục

Thi hành án dân sự Quận 1, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xây dựng và Thương mại Q đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định/.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

THẨM PHÁN	**THẨM PHÁN**	**THẨM PHÁN** **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Nguyễn Tiến Dũng	**Nguyễn Ngọc Tài**	**Lê Thị Quỳnh Anh**